

Số: 19/2022/QĐCNTTLH

Sơn Dương, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ S THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và S thỏa thuận của: Anh Trịnh Văn S và chị Trần Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của: Anh Trịnh Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và S thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Anh Trịnh Văn S, sinh năm 1980. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn B, xã S, huyện S1, tỉnh T.

+ *Người bị kiện:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1981. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn B, xã S, huyện S1, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và S thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và S thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được, ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn S và chị Trần Thị H.

- Về con chung: Giao cháu Trịnh Anh T, sinh ngày 15/11/2017 cho anh Trịnh Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương S xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân S và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân S./.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện S1;
- UBND xã S (Nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Bàn Văn Thế**